

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GỖ AN CƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: ~~01A~~ 2021/BC-GAC
No:-2021/BC-GAC

..., ngày ~~30~~ tháng ~~01~~ năm ~~2021~~
..., month... day... year ...

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng cuối năm 2020)
(2H of 2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Thửa đất số 681, tờ bản đồ 05, Đường ĐT 747B, Kp Phước Hải, P. Thái Hòa, Thị xã Tân Uyên, Bình Dương
- Điện thoại/Telephone: 02743626282 Fax: 02743626284 Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: 876.568.440.000đ
- Mã chứng khoán/Stock symbol: không có
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	12-2020/NQ-GAC	12/11/2020	1/ Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2020. <i>The approval of 1st dividend payment of 2020.</i> 2/ Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh và thông qua bản Điều lệ sửa đổi. <i>Supplementing the scope of business and approving the amended Company's Charter</i> 3/ Thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. <i>The approval of the resignation and election of additional members of the Board of Directors in tenure 2017-2022.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng cuối năm 2020/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors (BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Lê Đức Nghĩa	Chủ tịch HĐQT/Chairman	30/11/2017	
2	Ông Masao Kamibayashiyama	Phó chủ tịch HĐQT/Deputy Chairman	10/05/2019	
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT/Member	30/11/2017	
4	Ông Jess Rucloekke	Thành viên HĐQT/Member	12/11/2020	
5	Ông Lê Thanh Phong	Thành viên HĐQT/Member	03/06/2020	
6	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên độc lập HĐQT/Independent Member	03/06/2020	
7	Ông Trần Lương Thanh Tùng	Thành viên HĐQT/Member	12/11/2020	
8	Bà Đặng Phạm Minh Loan	Thành viên HĐQT/Member	30/11/2017	12/11/2020

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the BOD:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD members	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Lê Đức Nghĩa	7	100%	
2	Ông Masao Kamibayashiyama	7	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	0		Ủy quyền cho Ông Lê Đức Nghĩa tham gia tất cả 7 cuộc họp/Authorized Mr. Nghĩa to join all BOD meetings
4	Bà Đặng Phạm Minh Loan	7	100%	
5	Ông Lê Thanh Phong	7	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	7	100%	
7	Ông Jess Rueloekke	0		Bổ nhiệm từ 12/11/2020/Appointed as from 12/11/2020
8	Ông Trần Lương Thanh Tùng	0		Bổ nhiệm từ 12/11/2020/Appointed as from 12/11/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (BGD)/Supervising the Board of Management (BOM) by the BOD:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc ("TGD") và BGD trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐLHĐCH và HĐQT trong 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

Pursuant to the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Statutes, the BOD conducted its role of supervision to the General Director (CEO) and the BOM in daily operations and implementation of the AGM's and BOD's Resolutions in 2H 2020 as follows:

2.1 Phương thức giám sát: HĐQT thực hiện việc giám sát BGD trong việc tổ chức, triển khai và thực hiện các nghị quyết của HĐQT thông qua các cuộc họp và các hoạt động kiểm tra giám sát thường xuyên đối với các nhiệm vụ cụ thể được đề cập trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình SXKD của quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và BGD làm cơ sở triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại với thành viên BGD về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát.

2.1 Supervisory method: the BOD supervised the management in the implementation of the BOD's Resolutions through the meeting of the BOD and the frequently activities of the BOD members with detailed duties set out in the Internal Corporate Governance Statutes. At all BOD meetings, the BOD always reviewed how the BOM implemented the BOD's Resolutions, the performance of the

quarter and year-to-date, discussed and approved issues so that the CEO and the BOM would carry them accordingly. In addition, the BOD members usually discussed with the BOM through online communication channels, telephone, email related to interested issues under supervision.

2.2. Kết quả giám sát: Với những kết quả đạt được trong 6 tháng cuối năm 2020, HĐQT đã thực hiện tổng kết, thảo luận và đánh giá: TGD và BDI đã có nỗ lực to lớn và thực hiện rất tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2020, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, BDI đã làm tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt việc phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo việc làm, an toàn sức khỏe nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan.

2.2 Supervisory result: with the performance achieved in 2H 2020, the BOD summarized, discussed and concluded that the CEO and the BOM tried their best effort to achieved the good results as assigned, strictly complied with the Company's internal policies and current regulations. The BOM performed well in day-to-day business operations as well as implementing well the prevention of Covid-19 pandemic, ensuring stable employment, employee's health and be highly responsible to other stakeholders.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có)/Activities of the BOD subcommittees (If any):
Không có/None.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo 6 tháng /năm) /Resolutions/Decisions of the BOD (Semi-annual report/annual report):

Số No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	04-2020/NQ-GAC	13/7/2020	- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020-2021. To approve the FY2020 and FY 2021 Business Plan. - Phê duyệt hạn mức tín dụng Vietinbank – CN8. To approve the credit limit at Vietinbank Branch No. 8.	100%
2	05-2020/NQ-GAC	20/7/2020	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) – Chi nhánh KCN Sóng Thần. To approve the credit limit at Agribank – Song Than Branch.	100%
3	06-2020/NQ-GAC	18/08/2020	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam. To approve the credit limit at Shinhan Bank Vietnam.	100%
4	07-2020/NQ-GAC	25/08/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc đối với ông Lê Đức Nghĩa để đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị Định 71-2017/ND-CP.	100%

			<i>approved the resignation from CEO position of Mr. Le Duc Nghia to ensure the compliance with the provisions of Clause 2, Article 2 of Decree No. 71-2017/ND-CP</i>	
5	08-2020/NQ-GAC	23/09/2020	Thông qua kế hoạch mua lại 285.000 cổ phần của Công ty đã phát hành làm cổ phiếu quỹ. <i>To approve the acquisition of 285,000 shares issued by the Company as treasury shares.</i>	100%
6	10-2020/NQ-GAC	29/10/2020	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại ngân hàng Hàng Hải (MSB). <i>To approve the credit limit at Maritime Bank (MSB).</i>	100%
7	11-2020/NQ-GAC	06/11/2020	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại ngân hàng Vietcombank (VCB). <i>To approve the credit limit at Vietcombank (VCB).</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors (BOS):

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Trần Thị Ngọc Huệ	Trưởng Ban/ <i>Head of BOS</i>	30/11/2017	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
2	Bà Trần Thị Kim Anh	Thành viên/ <i>Member</i>	30/11/2017	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
3	Bà Mai Thị Phương Thảo	Thành viên/ <i>Member</i>	30/11/2017	Thạc sĩ QTKD, Cử nhân ngoại thương, <i>MBA and Bachelor of Foreign Trade</i>

2. Cuộc họp của BKS/*Meetings of BOS*: Không phát sinh/*None*.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông/*Supervising BOD, BOM and shareholders by BOS*:

BKS thực hiện giám sát thông qua/*The BOS supervised through*:

- Trực tiếp/gián tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp.

Directly/indirectly supervising the BOD's activities through meetings of the BOD.

- Giám sát hoạt động của HĐQT liên quan đến việc chấp hành và/hoặc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT

Supervising the BOM's activities through implementation of the BOD's Resolutions.

- Tiếp xúc trực tiếp với BĐH và quản lý các cấp để nắm được tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Contacting directly with the BOM and other managers to understand the company's business operations.

- Giám sát thông qua kênh thảo luận và làm việc với Kiểm toán độc lập.

Supervising through reports from and through discussing and working with the independent auditor.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the BOS, the BOD, BOM and other managers*:

- BKS luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BĐH các cán bộ quản lý liên quan trong phạm vi thực hiện chức năng giám sát của mình.

The BOS coordinated well with the BOD, BOM and related managers in order to execute the supervisory duties.

- HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của BKS.

The BOM always supported and satisfied the information request from the BOS for their supervisory duties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the BOS (if any)*:

Không phát sinh/*None*.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the BOM</i>
1	Bà Võ Thị Ngọc Ánh	18/09/1977	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	21/3/2019

2	Bà Nguyễn Thị Hào	24/10/1982	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	21/3/2019
3	Ông Lê Thanh Phong	01/01/1977	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	21/3/2019
4	Bà Nguyễn Thị Kim Thoa	28/05/1979	Cử nhân kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ <i>Bachelor of Economics, Bachelor of Foreign language</i>	21/3/2019
5	Ông Ngô Tấn Trí	20/10/1987	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	21/3/2019
6	Bà Nguyễn Thị Duyên	14/12/1976	Quản trị kinh doanh <i>Business Administration Management</i>	21/3/2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Thiều Thị Ngọc Diễm	26/05/1974	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	24/10/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of BOD, the BOS, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không phát sinh/None.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company:

Phụ lục số 01/Please see the Annex 01 attached.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Phụ lục số 02/Please see the Annex 02 attached.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:*

Phụ lục số 02/Please see the Annex 02 attached.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of BOD, the BOS, Director (General Director) have been founding members or members of BOD, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

Phụ lục số 02/Please see the Annex 02 attached.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of BOD, BOS, Director (General Director) and other managers as a member of BOD, Director (General Director or CEO).*

Phụ lục số 02/Please see the Annex 02 attached.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of BOD, members of the BOS, Director (General Director) and other managers: Không phát sinh/None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:*

Phụ lục số 03/*Please see the Annex 03 attached.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

Phụ lục số 04/*Please see the Annex 04 attached.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)

LÊN GIỮA

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

a. Người có liên quan là cá nhân

STT	TÊN TỔ CHỨC / CÁ NHÂN	TẠI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ GIẤY NH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KẾT THÚC LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY
1	LÊ VĂN TÂM					30/11/2017			
2	NGÔ THỊ VIỆT LẬP					30/11/2017			
3	LÊ CHÍ THÒNG					30/11/2017			
4	TRẦN THỊ TUẤN					30/11/2017			
5	LÊ THỊ KIM CÚC					30/11/2017			
6	LÊ NGỌC VĂN ANH					30/11/2017			
7	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH					30/11/2017			
8	LÊ VIỆT TRUNG					30/11/2017			
9	LÊ ĐỨC HIẾU					30/11/2017			
10	NGÔ THỊ MỸ HẠNH					30/11/2017			
11	ĐINH NGỌC CHƯÔNG DÀI					30/11/2017			
12	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NC VIỆT NAM		Giám đốc			27/10/2015			
13	CÔNG TY TNHH THUỐC MẠI AN CƯỜNG		Trưởng giám đốc			13/10/1994			
14	NGUYỄN DIỆU NINH					30/11/2017			
15	PHẠM THUY NHƯ					30/11/2017			
16	DƯƠNG XUÂN PHƯƠNG					30/11/2017			
17	PHÙNG THỊ NGỌC GIẪM					30/11/2017			
18	DƯƠNG DIỆU LINH					30/11/2017			
19	NGUYỄN ĐỨC CÔNG DIỆU KHANH					30/11/2017			
20	NGUYỄN NHẬT QUANG					20/11/2017			
21	NGUYỄN THUY HOA					30/11/2017			
22	NGUYỄN THUY ANH					30/11/2017			

23	CÔNG TY TNHH TITICONG MAI AN CƯỜNG		Chủ tịch Hội đồng thành viên			13/10/1994			
24	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN THÁI SƠN BẮC		Thành viên HĐQT						
25	CÔNG TY TNHH TITICONG MAI THIẾT BỊ ĐIỆN THÁI SƠN NAM		Thành viên HĐQT						
26	LÊ VĂN ĐỨC					03/06/2020			
27	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG					03/06/2020			
28	LƯU YNH KIM PHIEU					03/06/2020			
29	LÊ THỊ GÁM					03/06/2020			
30	HUYỆNH KIM UYÊN					03/06/2020			
31	LÊ HUYỀN NHƯ					03/06/2020			
32	LÊ HUYỀN PHÁT					03/06/2020			
33	LÊ VĂN VŨ					03/06/2020			
34	LÊ VĂN NỮA					03/06/2020			
35	HOÀN THỊ THẢO					03/06/2020			
36	VŨ KHUẤT YẾN					03/06/2020			
37	TRẦN HOÀN HƯNG					12/11/2020			
38	LƯƠNG THỊ HIỀN					12/11/2020			
39	LÊ VĂN DƯƠNG					12/11/2020			
40	NGUYỄN THỊ HOÀ					12/11/2020			
41	TRẦN LƯƠNG THANH THUỶ					12/11/2020			
42	LÊ THỊ BẠCH CÁT					12/11/2020			
43	LÊ GIA MẠN					12/11/2020			
44	TRẦN LÊ HẢO NGỌC					12/11/2020			
45	LÊ QUỲNH MỘNG HÀN					12/11/2020			
46	LÊ DUY BÀ					12/11/2020			
47	Công ty Cổ phần Wood Art		Đại diện pháp luật			12/11/2020			
48	NGUYỄN SỸ VĂN					03/06/2020			
49	TRƯƠNG THỊ KIM XUYỀN					03/06/2020			
50	ĐỖ DUY KHÁNH					03/06/2020			
51	TRẦN THỊ DOÀN					03/06/2020			
52	ĐỖ ANH DƯƠNG					03/06/2020			
53	ĐỖ ĐÀO UYÊN					03/06/2020			
54	ĐỖ BẢO DIỄN					03/06/2020			
55	C/CTP Công Nghiệp- Điện Vp-Thương Mại Ngoại Ngã tư					03/06/2020			

56	CTCP Bền vững Quốc Tế Thái Hòa					03/06/2020			
57	CTCP IN Holdings					03/06/2020			
58	CTCP Hưng Vương					03/06/2020			
59	CTCP Gổ An Cường					03/06/2020			
60	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital					03/06/2020			
61	KAMIBAYASHIYAMA YOSHUKO					10/05/2019			
62	KAMIBAYASHIYAMA KYOKO					10/05/2019			
63	KAMIBAYASHIYAMA MIYAKO					10/05/2019			
64	KAMIBAYASHIYAMA FUMIKO					10/05/2019			
65	KAMIBAYASHIYAMA HINAKO					10/05/2019			
66	KAMIBAYASHIYAMA NANAKO					10/05/2019			
67	KAMIDAYASHIYAMA KOKONA					10/05/2019			
68	KAMIDAYASHIYAMA YUUNA					10/05/2019			
69	ASANUMA KANYU					10/05/2019			
70	ASANUMA KIKKO					10/05/2019			
71	POTL KRISTIAN PEDERSEN					12/11/2020			
72	DO VAN LOG					12/11/2020			
73	VO THI VUI					12/11/2020			
74	MARIA RUELOEKE PEDERSEN					12/11/2020			
75	ANNE MAIBOM RUELOEKE					12/11/2020			
76	STINE MAIBOM RUELOEKE					12/11/2020			
77	DO THIUY YEN NHI					12/11/2020			
78	DO THIUY QUYNH ANH					12/11/2020			
79	DO THIUY MINH TRANG					12/11/2020			

80	ĐỖ THỊ LY THẢO HIỀN					12/11/2020			
81	BỒ THỊ LY AN THỊC					12/11/2020			
82	ĐỖ TIẾN AN					12/11/2020			
83	ĐỖ DUY TIẾN					12/11/2020			
84	CTCP G&A Công					12/11/2020			
85	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital					12/11/2020			
86	VÕ VĂN VÂN					21/03/2019			
87	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG					21/03/2019			
88	NGUYỄN HOÀNG TRÂM ANH					21/03/2019			
89	NGUYỄN HOÀNG CÁT TIẾN					21/03/2019			
90	VÕ THỊ ANH TUYẾT					21/03/2019			
91	VÕ ĐẠI TIẾN					21/03/2019			
92	LÊ HOÀNG TUẤN					21/03/2019			
93	ĐINH MỸ DUNG					21/03/2019			
94	NGUYỄN ĐỨC SƠN					21/03/2019			
95	NGUYỄN THỊ THANH					21/03/2019			
96	NGUYỄN DUY TIẾN					21/03/2019			
97	THUYẾT THỊ THU PHƯƠNG					21/03/2019			
98	NGUYỄN TIẾN PHÚC					21/03/2019			
99	NGUYỄN THÁI DƯƠNG					21/03/2019			
100	NGUYỄN MINH HOÀNG					21/03/2019			
101	NGUYỄN ĐỨC LỘC					21/03/2019			
102	PHAN THỊ HỒNG VINH					21/03/2019			
103	NGUYỄN VĂN HOÀ					21/03/2019			
104	NGUYỄN THỊ HUY					21/03/2019			
105	NGUYỄN BÁ LỘC					21/03/2019			
106	NGUYỄN CHÂU GIANG					21/03/2019			
107	NGUYỄN THỊ HỒNG					21/03/2019			
108	NGUYỄN VĂN TÔN					21/03/2019			
109	NGUYỄN THỊ MẠNG		Nhân viên			21/03/2019			
110	PHAN VĂN PHÚC					21/03/2019			
111	HỒ THỊ XUÂN					21/03/2019			
112	PHAN HUY TUẤN					21/03/2019			
113	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG					21/03/2019			
114	CHU THỊ LƯƠNG					21/03/2019			

150	PHẠM VĂN THIỆN					24/10/2019				
151	HUYỀN NHẬT QUANG					24/10/2019				
152	LIUỖNHI NGOC KIM NGÂN					24/10/2019				
153	THIẾT NGỌC SÁNG									
154	VÕ THỊ NGỎ									
155	NGUYỄN VĂN KHUÔNG									
156	HUYỀN THỊ PHƯỚC									
157	TRẦN HIỀN TUẤN					30/11/2017				
158	VÕ THỊ MINH THU					30/11/2017				
159	NGUYỄN NGỌC ANH									
160	BUI THỊ DUY									
161	NGUYỄN VĂN THẢO					30/11/2017				
162	PHÙNG NGỌC KHÁNH NGUYỄN					30/11/2017				
163	NGUYỄN NGỌC LÂN					30/11/2017				
164	TRẦN MÃU BIÊN					30/11/2017				
165	TRẦN THỊ NGỌC BẠCH					30/11/2017				
166	VÕ THỊ THỰC TIẾN					30/11/2017				
167	VÕ VĂN CẨM					30/11/2017				
168	TRẦN KIM LONG					30/11/2017				
169	NGUYỄN THỊ LÂM					30/11/2017				
170	LÊ VĂN TÂN					30/11/2017				
171	NGUYỄN THỊ CHUYỀN					30/11/2017				
172	LÊ MINH HOÀNG					30/11/2017				
173	LÊ MINH KIỆT					30/11/2017				
174	LÊ MẠI KHANH					30/11/2017				
175	TRẦN TIẾT TƯỜNG MẠI					30/11/2017				
176	NGHÂN VĂN THANH					30/11/2017				
177	TRẦN THỊ KIM HOA					30/11/2017				
178	NGUYỄN VĂN TÂM					30/11/2017				
179	TRẦN THỊ KIM LÂN					30/11/2017				
180	MASUDA YASUROMI					30/11/2017				
181	MẠI VĂN NHÍ					30/11/2017				
182	DƯƠNG THỊ THU					30/11/2017				
183	NGUYỄN VƯỢNG					30/11/2017				
184	PHAN THỊ PHU					30/11/2017				
185	MẠI TIẾT TƯỜNG HIỀN					30/11/2017				
186	NGUYỄN HIỀN VŨ					30/11/2017				
187	NGUYỄN MINH KHANH					30/11/2017				
188	NGUYỄN HUY VŨ					30/11/2017				
189	NGUYỄN HOÀNG VŨ					30/11/2017				

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

b. Người có liên quan là tổ chức

STT	TÊN TỔ CHỨC / CÁ NHÂN	TẠI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NÚT CỎ)	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ QUẢN NH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	THỜI ĐIỂM ĐẠT ĐẦU LẠ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY
1	CÔNG TY TNHH MALLOCA VIỆT NAM		Công ty con	0303476359	279 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.	01/11/2016		Công ty CP Gỗ Ác Cường mua 100% vốn góp tại Công ty TNHH Malloca Việt Nam.	
2	CÔNG TY TNHH ACCONCEPT VIỆT NAM		Công ty con	0314143351	702/TK Sư Vạn Hạnh P.12, Q.10	05/12/2016		Thành lập	
3	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GỖ AN CƯỜNG		Công ty con	3702601462	16 A17, Khu công nghiệp KSB - Khu B, Xã Phước Cường, Huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương	19/09/2017		Thành lập	

PHỤ LỤC 02: Thông kê các giao dịch từ 30/06/2020-31/12/2020

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty: hoạt động kinh tế với tổ chức bên ngoài, người nội bộ, người với liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân (Name of organization/ individual)	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy KS/LP, ngày cấp, nơi cấp KS/LP No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ Chủ tịch HĐQT... (nếu có), nếu có nghị quyết/ quyết định của Hội đồng Quản trị/ Board of Directors No.	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Contract, quantity, total value of transaction)	Ghi chú Note
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NC VIỆT NAM	Cổ đông lớn	Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0313483778 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 22 tháng 10 năm 2015	12/11 đường 1, KP. Mỹ Tú 2-CH2, P. 18h Phường, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh	2020	Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 04-2020/NQ-GAC ngày 3 tháng 6 năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bổ sung số 12-2020/NQ-GAC ngày 12 tháng 11 năm 2020	Chia cổ tức: 157.900.120.000 đồng	
2	Sunlomo Investly (Singapore) Ltd	Cổ đông lớn		1 Eulewsa Green Building 7C-02, Singapore (049246)	2020	Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 04-2020/NQ-GAC ngày 3 tháng 6 năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bổ sung số 12-2020/NQ-GAC ngày 12 tháng 11 năm 2020	Chia cổ tức: 61.878.519.200 đồng	
3	Whitem Holding Pte. Ltd.	Cổ đông lớn		1 Raffles Place, 29F-02 Singapore 048616	2020	Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 04-2020/NQ-GAC ngày 3 tháng 6 năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bổ sung số 12-2020/NQ-GAC ngày 12 tháng 11 năm 2020	Chia cổ tức: 57.802.400.000 đồng	
4	CÔNG TY TNHH KALINSA VIỆT NAM	Công ty con	Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0303476350 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 7 tháng 8 năm 2004	Số 779 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	2020		Bán hàng hóa và dịch vụ cho công ty con: 23.791.750.368 đồng	23.791.750.368
							Mua hàng hóa và dịch vụ từ Công ty con: 7.872.314.875 đồng	7.872.314.875
							Lãi nhận được chia từ Công ty con: 30.000.000.000 đồng	30.000.000.000
5	CÔNG TY TNHH ACONCEPT VIỆT NAM	Công ty con	Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0314143151 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 5 tháng 12 năm 2016	702/1K, Str Văn Thành, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	2020		Bán hàng hóa và dịch vụ cho công ty con: 15.260.996.756 đồng	15.260.996.756
							Mua hàng hóa và dịch vụ từ Công ty con: 1.016.118.112 đồng	1.016.118.112
6	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ ACONCEPT	Công ty con	Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3702801402 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 9 tháng 9 năm 2017	Lô A17, Khu công nghiệp K&SB - Khu II, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	2020		Bán hàng hóa và dịch vụ cho công ty con: 145.486.105.836 đồng	145.486.105.836

		Bảng Tài sản cố định cho Công ty con: 2.000.543.454 đồng	2.000.543.454
		Tư: khoản được tính từ Công ty con: 100.000.000.000 đồng	100.000.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Transactions between the Company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác của và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) Transactions between the Company and the company that its members of Board of Directors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

STT No.	Tên tổ chức/đơn vị Name of organization/ Institution	Với quan hệ liên quan với công ty By Relationship with the Company	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address Sổ SA, Tờ 3/B, CP 3, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No.	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Chi phí Note
1	Công ty Cổ phần Wood An	Công ty mà thành viên HĐQT là Người đại diện theo pháp luật	3603650123		2020	N/A	Bán hàng hóa: 148.048.020 đồng	
	Công ty Cổ phần Wood An				2020	N/A	Mua hàng hóa: 110.077.000 đồng	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

STT No.	Tên tổ chức/đơn vị Name of organization/ Institution	Mối quan hệ liên quan với công ty By Relationship with the Company	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address Số 58 Bà Rịa, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No.	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Chi phí Note
1	Công ty TNHH Văn Cơ Trung Hậu	Công ty mà người có liên quan của Chủ tịch HĐQT là Người đại diện theo pháp luật	0213282095		2020	N/A	Bán hàng hóa: 30.533.039.463 đồng	30.533.039.463

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

Không phát sinh

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT CK	HỌ TÊN	VỊ KHUẢN ĐẠO DỊCH CHỨC KHOẢN (Mức C0)	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ GIẤY NH	NGÀY CẬP NỘI CẬP	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	SỐ CỎ PHIẾ SỐ HỮU CHỢI KÝ	TỶ LỆ SỐ HỮU CỎ PHIẾ CHỢI KÝ %	GHAI CHẾ
1	LÊ ĐỨC NGUYỄN		Chủ quản HĐQT					142,041	0.00%	
1	LÊ VĂN TÂM			Cha					0.00%	
2	NGÔ THỊ VIỆT LẬP			Mẹ					0.00%	
3	LÊ CHÍ THONG			Chưa vợ					0.00%	Đã mất
4	TRINH THỊ TUẤN			Mẹ vợ					0.00%	Đã mất
5	LÊ THỊ KIM CÚC			Vợ				429,649	0.49%	
6	LÊ NGỌC VĂN ANH			Con					0.00%	
7	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH			Con					0.00%	
8	LÊ VIỆT TRUNG			Anh ruột					0.00%	
9	LÊ ĐỨC HIỆU			Anh ruột				338,130	0.41%	
10	NGÔ THỊ MỸ HẠNH			Chị dâu					0.00%	
11	ĐINH NGỌC CHỊ TRONG ĐẠI			Chị dâu					0.00%	
12	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NC VIỆT NAM		Giám đốc	Chủ sở hữu liên quan				43,861,200	50.04%	
13	CÔNG TY TNHH TƯỞNG MẠI AN CƯỜNG		Tổng giám đốc	Chủ sở hữu liên quan					0.00%	
2	NGUYỄN MINH THÂN		Thành viên HĐQT					18,414,617	3.96%	
1	NGUYỄN DUY NINH			Cha					0.00%	
2	PHẠM THÚY NHƯ			Mẹ					0.00%	
3	ĐƯƠNG XI AN PHƯƠNG			Cha vợ					0.00%	Đã mất
4	PHƯƠNG THỊ NGỌC CHÂM			Mẹ vợ					0.00%	
5	ĐƯƠNG DIỆU LINH			Vợ					0.00%	
6	NGUYỄN DUY ĐÔNG DIỆU KHÁNH			Con					0.00%	
7	NGUYỄN NHẬT QUANG			Con					0.00%	
8	NGUYỄN THỊ Y HOA			Con ruột					0.00%	
9	NGUYỄN THỊ Y ANH			Con ruột					0.00%	
10	CÔNG TY TNHH TƯỞNG MẠI AN CƯỜNG		Chủ tịch Hội đồng thành viên	Tổ chức có liên quan					0.00%	

11	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN THAI SƠN BẮC		Thành viên HĐQT	Tổ chức có liên quan									0.00%	
12	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN THÁI SƠN NAM		Thành viên HĐQT	Tổ chức có liên quan									0.00%	
3	LÊ TIẾN PHONG		Thành viên HĐQT Chủ Tổng Giám Đốc									438,312	0.50%	
1	LÊ VĂN DUY		Cha										0.00%	
2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG		Mẹ										0.00%	
3	NGUYỄN KIM PHUẬT		Cha vợ										0.00%	
4	LÊ THỊ GÁM		Mẹ vợ										0.00%	
5	NGUYỄN KIM UYÊN		Vợ										0.00%	
6	LÊ HUYNH NHƯ		Còn										0.00%	Còn nhỏ
7	LÊ HUYNH PHUẬT		Còn										0.00%	Còn nhỏ
8	LÊ VĂN VŨ		Anh ruột										0.00%	
9	LÊ VĂN NỮA		Em ruột										0.00%	thiên thặng
10	ĐOÀN THỊ THẢO		Chị ruột										0.00%	
11	VŨ KIỆC DUYÊN		Em dâu										0.00%	
4	TRẦN LƯƠNG THANH TÙNG		Thành viên HĐQT và Tổng Giám Đốc và Tổng Giám Đốc hàng tin									51,006	0.06%	
1	TRẦN ĐOÀN HÙNG		Cha										0.00%	
2	LƯƠNG THỊ HIỀN		Mẹ										0.00%	
3	LÊ VĂN DƯƠNG		Cha vợ										0.00%	
4	NGUYỄN THỊ THỎA		Mẹ vợ										0.00%	
5	TRẦN LƯƠNG THANH TỰC		Chị										0.00%	Còn nhỏ
6	LÊ THỊ BẠCH CÁT		Vợ										0.00%	
8	LÊ GIA MÀN		Em vợ										0.00%	
7	TRẦN LÊ BẢO NGỌC		Còn										0.00%	
9	LÊ QUÝNH MỘNG HÂN		Em vợ										0.00%	
10	LÊ DUY BÀ		Em vợ										0.00%	
11	Công ty Cổ phần Wood Aul		Đại diện pháp luật										0.00%	
5	NGUYỄN HỮU TRIỀU PHƯƠNG		Thành viên HĐQT và Tổng Giám Đốc									0	0.00%	
1	NGUYỄN SỸ VĂN		Cha										0.00%	
2	TRƯƠNG THỊ KIM XUYỀN		Mẹ										0.00%	
3	ĐO DUY KHÁNH		Cha chồng										0.00%	
4	TRẦN THỊ ĐOÀN		Mẹ chồng										0.00%	
5	ĐỖ ANH DƯƠNG		Chồng										0.00%	
6	ĐỖ BẢO UYÊN		Còn										0.00%	
7	ĐỖ BẢO HÂN		Còn										0.00%	
8	CITIC Công Nghiệp- Dịch Vụ-Thương Mại Ngọc Ngũla												0.00%	

9	CTCP Bệnh viện Quốc Tế Thái Hòa		Tổ chức có liên quan						0.00%	
10	CTCP IN Holdings		Tổ chức có liên quan						0.00%	
11	CTCP Hùng Vương		Tổ chức có liên quan						0.00%	
12	CTCP Cổ An Cường		Tổ chức có liên quan						0.00%	
13	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Vnsc Capital		Tổ chức có liên quan						0.00%	
KAMBAVASHIYAMA MASAO										
1	KAMBAVASHIYAMA YOSHIHIRO	Thành viên HĐQT Member of Board	Chủ						0.00%	
2	KAMBAVASHIYAMA KYOKO		Mẹ						0.00%	
3	KAMBAVASHIYAMA MIYAKO		Chú						0.00%	
4	KAMBAVASHIYAMA HUMIKO		Vợ						0.00%	
5	KAMBAVASHIYAMA HINAKO		Con						0.00%	
6	KAMBAVASHIYAMA NANAKO		Con						0.00%	
7	KAMBAVASHIYAMA KOKONA		Con						0.00%	
8	KAMBAVASHIYAMA YUNA		Con						0.00%	
9	ASANTUMA KANYU		Chia Vợ						0.00%	
10	ASANUMA KIYOKO		Mẹ vợ						0.00%	
7	MISS RUELOEKEKE	Thành viên HĐQT Member of Board							0.00%	
1	POIL KRISTIAN PEDERSEN		Chia						0.00%	
2	LYO VAN LOU		Chia vợ						0.00%	
3	VO THI VU		Mẹ vợ						0.00%	
4	MARIA RUELOEKEKE PEDERSEN		Em gái						0.00%	
6	ANNE MAIBOM RUELOEKEKE		Con						0.00%	
7	STINE MAIBOM RUELOEKEKE		Con						0.00%	
5	ĐỖ THUY YẾN NHÌ		Vợ						0.00%	
8	ĐỖ THUY QUỲNH ANH		Em vợ						0.00%	
9	ĐO THUY MINH TRANG		Em vợ						0.00%	

10	ĐỖ THUY THẢO HUÂN			Em vợ						0.00%	
11	ĐỖ THUY AN TIÊU			Em vợ						0.00%	
12	ĐỖ THIÊN AN			Em vợ						0.00%	
13	ĐỖ DUY THIÊN			Em vợ						0.00%	
14	CTCP Cổ An Cường			Tổ chức có liên quan						0.00%	
15	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital			Tổ chức có liên quan						0.00%	
8	VŨ TIÊN NGỌC ANH	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NHUẬN MẠNG ĐING DIRECTOR			361,840	0.44%					
1	VŨ VĂN VÂN		Cha							0.00%	
2	ĐUÔNG THỊ PHƯƠNG		Mẹ							0.00%	
3	NGUYỄN HOÀNG TRÂM ANH		Con							0.00%	
4	NGUYỄN HOÀNG CÁT TIẾN		Con							0.00%	
5	VŨ THỊ ANH TUYẾT		Em ruột							0.00%	Con nhỏ
6	VŨ ĐẠT TIẾN		Em ruột							0.00%	Con nhỏ
7	LÊ THỊ ANH TULAN		Em rể							0.00%	
8	ĐINH MỸ DUNG		Em dâu							0.00%	
9	NGUYỄN THỊ KIM THOA	Phụ tổng giám đốc Giám đốc chuỗi cung ứng			315,860	0.36%					
1	NGUYỄN ĐỨC SƠN		Cha							0.00%	
2	NGUYỄN THỊ THANH		Mẹ							0.00%	
3	NGUYỄN DUY THUAN		Cha Chồng							0.00%	
4	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG		Mẹ chồng							0.00%	
5	NGUYỄN THIÊN PHÚC		Chồng							0.00%	
6	NGUYỄN THAI DƯƠNG		Con							0.00%	Con nhỏ
7	NGUYỄN MINH HOÀNG		Con							0.00%	Con nhỏ
8	NGUYỄN ĐỨC LỘC		Anh ruột							0.00%	
9	PHAN THỊ HỒNG VINH		Chị dâu							0.00%	
9	NGUYỄN THỊ HẢO	PHÓ TẬP Đ								0.00%	
1	NGUYỄN VĂN HOE		Cha							0.00%	hết hạn
2	NGÔ THỊ THU		Mẹ							0.00%	hết hạn
3	NGUYỄN BÁ LỘC		Con trai							0.00%	Con nhỏ
4	NGUYỄN CHÂU GIANG		Con gái							0.00%	Con nhỏ
5	NGUYỄN THỊ THANG		Chị gái							0.00%	
6	NGUYỄN VĂN TÔN		Em trai							0.00%	
7	NGUYỄN THU NANG	Nhân viên	Tạm giải							0.00%	

8	PIAN VAN PITOC			Anh rể						3.00%	
9	HO THI XUÂN			Tan dâu						0.00%	
10	PIAN LUUY TUÂN			Em rể						0.00%	
11	NGUYỄN THU DUYỀN		Phó Tổng giám đốc kiến trúc và thiết kế nội thất công nghiệp						162.982	0.19%	
1	NGUYỄN XUÂN HUONG			Cháu						0.00%	
2	CHU THI LƯƠNG			Mẹ						0.00%	
3	TRƯƠNG ĐỨC CẢNH			Cháu chồng						0.00%	
4	THAI THI TRINH			Mẹ chồng						0.00%	
5	TRƯƠNG QUANG SĨ			Chồng						0.00%	
6	TRƯƠNG ANH VĂN			Con						0.00%	Con nhà
7	TRƯƠNG ANH NITU			Con						0.00%	Con nhà
8	NGUYỄN THI HUONG			Em ruột						0.00%	
9	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG		Quản đốc xưởng văn và văn sản - Công ty THHH SX Gỗ An Cường	Em ruột					10.000	0.01%	
10	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG		Phó Quản đốc xưởng quyền Trướng xưởng Ván - Công ty TNHH SX Gỗ An Cường	Em ruột					7.460	0.01%	
11	TRẦN THỊ QUỐC		Trưởng kho nguyên vật liệu - Công ty CP Gỗ An Cường	Em dâu					10.500	0.01%	
12	TRẦN THỊ VINH LYEN			Em dâu						0.00%	
13	NGUYỄN VĂN TRU		Phó Tổng giám đốc kiến trúc và thiết kế nội thất công nghiệp						143.780	0.13%	
1	NGÔ VĂN TƯỜNG			Cháu						0.00%	đầu nhà
2	NGUYỄN THỊ TỨC			Mẹ						0.00%	
3	TRẦN DINH HOA			Cháu vợ						0.00%	
4	NGUYỄN THỊ TIẾN ANH			Mẹ vợ						0.00%	
5	TRẦN THỊ TIU THUY			Vợ						0.00%	
6	NGÔ TUÂN MINH			Con						0.00%	
7	NGÔ VĂN TÂM			Anh ruột						0.00%	
8	NGÔ NHẬT DUY			Em ruột					5.000	0.01%	
9	NGÔ THỊ TÒ TRINH			Em ruột						0.00%	
10	NGUYỄN THỊ THANH			Chị dâu						0.00%	
11	VÔ THỊ TỎ LYEN			Em dâu					3.000	0.00%	
12	BACH QUANG KHAT			Em rể						0.00%	
13	PHẠM THU NGOC DIEM		Trưởng Ban TCKT - Kiểm kế						108.844	0.18%	
1	TRẦN VĂN NHÂN		Trưởng Phòng Quản Lý Công Tác	Chồng					26.490	0.03%	
2	THIỀU NGỌC MINH GIAT		Nhà viên TTĐVKH	Em trai						0.00%	
3	NGUYỄN CHUNG THUY		Nhà viên bảo tàng	Em dâu					1.745	0.00%	
4	THIỀU NGỌC MINH GIAT		Nhà viên TTĐVKH	Em trai						0.00%	
5	THIỀU THỊ BẠCH TUYET			Chị ruột						0.00%	

6	LÊ VĂN NGÀ			Ảnh trẻ						0.00%	
7	THIỀU THỊ ANH TUYẾT			Chị ruột						0.00%	
8	THIỀU THỊ HUÂN NHÌ			Chị ruột						0.00%	
9	TRẦN VĂN SẮC			Ảnh rể						0.00%	
10	THIỀU THỊ NGỌC L OAN			Chị ruột						0.00%	
11	LÊ VĂN TƯỜNG			Ảnh rể						0.00%	Dã mất
12	THIỀU NGỌC SANG			Ảnh trai						0.00%	
13	THIỀU THỊ ANH HỒNG			Chị ruột						0.00%	
14	TRẦN VĂN TIỀN			Ảnh rể						0.00%	
15	TRUYỀN NIỆT QUANG			Con						0.00%	
16	TRUYỀN NIỆT NGỌC KIM NGÂN			Con						0.00%	
17	THIỀU NGỌC SÁNG			Chưa						0.00%	Dã mất
18	VÕ THỊ NGỎ			Mẹ						0.00%	Dã mất
19	NGUYỄN VĂN KHUÔNG			Ba chồng						0.00%	Dã mất
20	TRUYỀN THỊ PHƯỚC			Mẹ chồng						0.00%	Dã mất
13	TRẦN THỊ NGỌC TUYẾT		Thị trấn Bàu Liêu xã Huyện of Supeyng						71.985	0.00%	
1	TRẦN HIỀN TIẾN			Chưa						0.00%	
2	VÕ THỊ MỸ TIẾN			Mẹ						0.00%	
3	NGUYỄN NGỌC ANH			Chưa Chồng						0.00%	Dã mất
4	ĐỨC THỊ DƯ			Mẹ chồng						0.00%	Dã mất
5	NGUYỄN VĂN THẢO			Chồng						0.00%	
6	PHÙNG NGỌC KHÁNH NGUYỄN			Con						0.00%	
7	NGUYỄN NGỌC LÂN			Con						0.00%	
8	TRẦN MỸ BÍNH			Em ruột						0.00%	
9	TRẦN THỊ NGỌC BÁC			Em ruột						0.00%	
10	VÕ THỊ THUY TIẾN			Em dâu						0.00%	
11	VÕ VĂN CẨM			Em rể						0.00%	
14	TRẦN THỊ KIM ANH		Thị trấn BKS						2.000	0.00%	
1	TRẦN KIM LONG			Chưa						0.00%	Dã mất
2	NGUYỄN THỊ LÂM			Mẹ						0.00%	
3	LÊ VĂN TẠNH			Chưa Chồng						0.00%	Dã mất
4	NGUYỄN THỊ CHUYỀN			Mẹ chồng						0.00%	
5	LÊ MINH HOÀNG			Chồng						0.00%	
6	LÊ MINH KHÔI			Con						0.00%	
7	LÊ MẠI KHANH			Con						0.00%	
8	TRẦN THỊ PHUỘC MẠI			Chị ruột						0.00%	
9	NHAN VĂN LÊ ANH			Ảnh rể						0.00%	
10	TRẦN THỊ KIM HOA			Chị ruột						0.00%	
11	NGUYỄN VĂN TÂM			Ảnh rể						0.00%	
12	TRẦN THỊ KIM LAN			Chị ruột						0.00%	
13	MASUDA YASUFUMI			Ảnh rể						0.00%	
15	MAT THỊ PHUỘC MẠI		Thị trấn BKS						0	0.00%	
1	MẠI VĂN NHÌ			Chưa		Page 6				0.00%	

2	ĐUÔNG THỊ THUỖ			Me						0.00%	
3	NGUYỄN VĂNNG			Chu Chông						0.00%	Dã mẫu
4	PHAN THỊ PHƯ			Mẹ chồng						5.00%	
5	NGAI THI PHUONG LUEN			Em						2.10%	
6	NGUYỄN HIEN VU			Chồng						0.00%	
7	NGUYỄN MINH KHANH			Con						0.00%	Con nhỏ
8	NGUYỄN HIUY VU			Anh vợ						0.00%	
9	NGUYỄN HOANG VU			Anh vợ						0.00%	

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
/TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY
(TỪ NGÀY 30/6/2020- 31/12/2020)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) <i>Reasons for increasing, decreasing, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	TRẦN THỊ NGỌC TUỆ		108,675	0.12%	71,985	0.08%	Bán / Selling
2	TRẦN LƯƠNG THANH TÙNG		71,840	0.08%	50,000	0.06%	Bán / Selling
3	NGUYỄN THỊ KIM THOA		343,010	0.39%	315,860	0.36%	Bán / Selling
4	NGUYỄN CUNG THUY	Hàm đầu của bà Thiều Thị Ngọc Diễm (kế toán trưởng)	2,246	0.00%	1,746	0.00%	Bán / Selling
5	NGÔ TÂN TRÍ		137,461	0.16%	115,751	0.13%	Bán / Selling
6	NGÔ NHẬT DUY	Hàm trai của ông Ngô Tấn Trí	7,520	0.01%	5,000	0.01%	Bán / Selling
7	NGUYỄN THỊ DUYÊN		198,932	0.23%	162,982	0.19%	Bán / Selling
8	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	Hàm trai của bà Nguyễn Thị Duyên	10,460	0.01%	7,460	0.01%	Bán / Selling
9	TRẦN THỊ VĨNH UYÊN	Hàm đầu của bà Nguyễn Thị Duyên	2,730	0.00%	0	0.00%	Bán / Selling
10	NGUYỄN THỊ HẢO		280,920	0.32%	266,620	0.30%	Bán / Selling
11	LÊ THANH PHONG		452,612	0.52%	438,312	0.50%	Bán / Selling
12	VÕ THỊ NGỌC ANH		376,140	0.43%	361,840	0.41%	Bán / Selling